

THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU THÁNG 3 NĂM 2024

Thực hiện theo Công văn số 2137/UBND-KT ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 – 2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 4;
Công văn số 39/GDDT-TV ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố và hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Quận 4;
Căn cứ kết quả lấy ý kiến của Cha mẹ học sinh về các khoản thu năm học 2023 - 2024 tại cuộc họp Cha mẹ học sinh đầu năm học, Trường THCS Nguyễn Huệ thông báo về các khoản thu Tháng 3 năm 2024 cụ thể như sau:

Nội dung thu	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
	Thường	TCTA	Thường	TCTA	Thường	TCTA	Thường	TCTA
Tiền tổ chức 2 buổi/ngày (tháng): 4 Khối	170.000	170.000	170.000	170.000	170.000	170.000	170.000	170.000
Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ (tháng): 6A1→6A4, 7A1→7A3, 8A1, 9A1		80.000		80.000		80.000	-	80.000
Tiền tổ chức dạy Kỹ năng sống (4 tiết/tháng): 4 Khối	80.000	80.000	80.000	80.000	80.000	80.000	80.000	80.000
Tiền tổ chức Giáo dục STEM (4 tiết/tháng): 6A5→6A8, 7A4→7A6	100.000		100.000					
Tiền tổ chức học với Giáo viên nước ngoài: - 6A5→6A8, 7A4→7A6, 8A2→8A4, 9A2→9A7: 110.000 đồng/4 tiết/tháng. - 6A1→6A4, 7A1→7A3, 8A1, 9A1: 220.000 đồng/8 tiết/tháng.	110.000	220.000	110.000	220.000	110.000	220.000	110.000	220.000
Tiền tổ chức lớp tin học Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Tp phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” (tháng): Khối 6, 7, 8	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000	45.000		
Tiền nước uống (tháng): 4 Khối.	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000	11.000
Học sinh KHÔNG BÁN TRÚ	516.000	606.000	516.000	606.000	416.000	606.000	371.000	561.000
Tiền suất ăn trưa bán trú (tính theo ngày thực tế): (số ngày ăn K6, 7, 8, 9: 21 ngày)	735.000	735.000	735.000	735.000	735.000	735.000	735.000	735.000
Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (tháng): HS Bán trú 4 Khối	195.000	195.000	195.000	195.000	195.000	195.000	195.000	195.000
Học sinh BÁN TRÚ	1.446.000	1.536.000	1.446.000	1.536.000	1.346.000	1.536.000	1.301.000	1.491.000

* Lưu ý: Hạn chót đóng tiền đến ngày 10/3/2024. Hết ngày 10/3/2024, PHHS bán trú chưa đóng tiền ăn thì nhà trường sẽ xóa tên khỏi danh sách bán trú (HS không ăn, ngủ bán trú) ./.



Tân Trung Nghĩa